

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 83 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT NGHỊ:

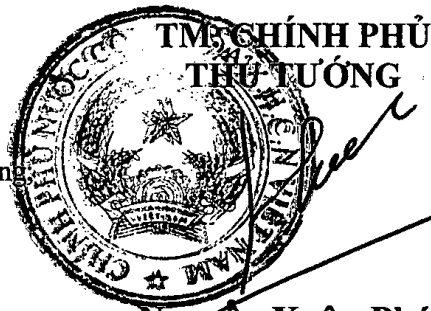
Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương, các ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, QHĐP (2b) 410



Nguyễn Xuân Phúc



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019
của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 83 /NQ-CP
ngày 17 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ)

Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về “Xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” đã đề ra mục tiêu:

"Đến năm 2025, Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc trung ương trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hoá Huế, với đặc trưng văn hóa, di sản, sinh thái, cảnh quan, thân thiện môi trường và thông minh.

Đến năm 2030, Thừa Thiên Huế là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch và y tế chuyên sâu; là một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao; quốc phòng, an ninh được bảo đảm vững chắc; Đảng bộ, chính quyền và toàn hệ thống chính trị vững mạnh; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân đạt mức cao.

Tầm nhìn đến năm 2045, Thừa Thiên Huế là thành phố Festival, trung tâm văn hóa, giáo dục, du lịch và y tế chuyên sâu đặc sắc của châu Á".

Căn cứ quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu tại Nghị quyết số 54-NQ/TW, Chính phủ ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc ban hành Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW phải được xây dựng trên cơ sở khai thác, phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh, nhất là sự kết hợp hài hòa giữa di sản văn hóa, lịch sử đặc sắc, phong phú với cảnh quan tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên đa dạng, phong phú, vị trí cửa ngõ của hành lang kinh tế Đông - Tây và con người Huế; môi trường quan, liên kết với các tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, các tỉnh vùng miền Trung và cả nước.

2. Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Nghị quyết số 54-NQ/TW của Bộ Chính trị; xác định rõ các nhiệm vụ chủ yếu, các giải pháp cụ thể và thiết thực gắn với kế hoạch tổ chức theo lộ trình phù hợp để thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Nghị quyết.

3. Chương trình hành động nhằm thể hiện được vai trò kiến tạo, điều phối của Chính phủ theo tinh thần đồng hành cùng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, đồng thời xác định rõ vai trò, nhiệm vụ chủ yếu để Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, tập trung chỉ đạo xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách có tính đột phá; huy động và phân bổ nguồn lực thực hiện các dự án quan trọng, mở rộng hợp tác quốc tế, đảm bảo kết hợp chặt chẽ giữa mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh với nhiệm vụ cùng cấp quốc phòng an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững chủ quyền quốc gia.

4. Phân đầu đạt các chỉ tiêu cụ thể đã đề ra trong Nghị quyết

a) Giai đoạn 2021 - 2025

- Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc trung ương theo các tiêu chí đặc thù, trong đó trọng tâm là các tiêu chí về văn hóa đặc sắc và đô thị di sản. Hoàn thành việc mở rộng thành phố Huế theo quy hoạch trước năm 2022.

- Tăng trưởng GRDP 7,5 - 8,5%/năm. Vốn đầu tư toàn xã hội tăng 12%/năm. Thu ngân sách nhà nước tăng 12 - 13%/năm; phân đầu cân bằng ngân sách vào năm 2025.

- Đến năm 2025, GRDP/người đạt 3.500 - 4.000 USD (theo cách tính hiện hành). Cơ cấu kinh tế: Dịch vụ chiếm 53 - 54% GRDP, công nghiệp và xây dựng 31 - 32%, nông nghiệp 7 - 9%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 6 - 7%. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều còn 2 - 2,2%. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 62 - 65%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 56 - 57%. Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đạt 100%. Lao động được đào tạo đạt 65 - 70%.

b) Giai đoạn 2026 - 2030

- Tăng trưởng GRDP 7 - 8%/năm. Vốn đầu tư toàn xã hội tăng 10%/năm. Thu ngân sách nhà nước tăng 13 - 15%/năm.

- Đến năm 2030, GRDP/người đạt 5.500 - 6.000 USD (theo cách tính hiện hành). Cơ cấu kinh tế: Dịch vụ chiếm 54 - 56% GRDP, công nghiệp và xây dựng 33 - 34%, nông nghiệp 5 - 7%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm

dưới 5 - 6%. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều dưới mức trung bình toàn quốc. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 65 - 70%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 57%. 100% dân số sử dụng nước sạch. 100% các khu đô thị, 85% khu công nghiệp, các cụm công nghiệp và làng nghề có hệ thống xử lý nước thải, thu gom và xử lý chất thải rắn. 100% chất thải y tế được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn theo quy định. Tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp bằng, chứng chỉ đạt 75 - 80%.

Đến năm 2030, Thừa Thiên Huế là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch và y tế chuyên sâu; là một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao.

c) Tầm nhìn đến năm 2045: Thừa Thiên Huế là thành phố Festival, trung tâm văn hóa, giáo dục, du lịch và y tế chuyên sâu đặc sắc của châu Á.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để đạt được các chỉ tiêu cụ thể nêu trên, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ giải pháp sau đây:

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế triển khai ngay công tác nghiên cứu, quán triệt nội dung của Nghị quyết trong toàn thể đội ngũ cán bộ đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý để chuyển biến nhận thức và quyết tâm cao của các cấp, các ngành về nhiệm vụ xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc trung ương; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh; không chỉ là của riêng Thừa Thiên Huế mà còn của vùng miền Trung và cả nước.

- Công tác tuyên truyền về Nghị quyết cần được tiến hành với quy mô sâu rộng với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn và phù hợp với từng đối tượng, kết hợp với việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh gắn với từng giai đoạn, tạo nhận thức sâu sắc về cơ hội, thuận lợi, thách thức, cũng như những yếu tố tiềm năng, lợi thế, vị thế mới của tỉnh để tiếp tục tạo ra sự bứt phá của tỉnh Thừa Thiên Huế trong những năm tới.

2. Xây dựng đề án, cơ chế chính sách đặc thù; hoàn thiện thể chế, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách:

- Tổ chức lập quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của pháp luật về quy hoạch, phù hợp với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, đảm bảo gắn kết chặt chẽ giữa việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa cổ đô Huế với phát triển đô thị và xây dựng nông thôn mới với những lợi thế, tiềm năng và đặc thù riêng của tỉnh Thừa Thiên Huế, gắn với các trung tâm về văn hóa, du lịch; y tế chuyên sâu; giáo dục đào tạo; khoa học, công nghệ của Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và phù hợp với các nội dung tại Nghị quyết 54-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Về Điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Huế: Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Xây dựng và các bộ ngành, địa phương liên quan xây dựng Đề án điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Huế, trên cơ sở tính đến các yếu tố đặc thù của Thừa Thiên Huế, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trong quý II năm 2020.

- Về các tiêu chí phân loại đô thị, mô hình đô thị đối với Thừa Thiên Huế trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cổ đô và bản sắc văn hóa Huế: Giao Bộ Xây dựng căn cứ quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nghiên cứu, đề xuất báo cáo Thủ tướng Chính phủ các tiêu chí về phân loại đô thị, mô hình đô thị đối với Thừa Thiên Huế trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cổ đô và bản sắc văn hóa Huế, để đưa vào các tiêu chuẩn của đơn vị hành chính đối với Thừa Thiên Huế trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cổ đô và bản sắc văn hóa Huế trong quý II năm 2020.

- Về các tiêu chuẩn của đơn vị hành chính đối với Thừa Thiên Huế trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cổ đô và bản sắc văn hóa Huế: Giao Bộ Nội vụ căn cứ quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, trên cơ sở các tiêu chí về phân loại đô thị, mô hình đô thị đối với Thừa Thiên Huế do Bộ Xây dựng đề xuất, chủ trì phối hợp với các bộ ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nghiên cứu, đề xuất báo cáo Thủ tướng Chính phủ các tiêu chuẩn của đơn vị hành chính đối với Thừa Thiên Huế trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cổ đô và bản sắc văn hóa Huế trong quý II năm 2020.

- Về Đề án “Xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc trung ương trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế; cơ chế, chính sách đặc thù đối với Thừa Thiên Huế”: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở các tiêu chuẩn của đơn vị hành chính đối với Thừa Thiên Huế trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế do Bộ Nội vụ đề xuất, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và các bộ, ngành liên quan hoàn chỉnh Đề án “Xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc trung ương trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế; cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển nhanh và bền vững Thừa Thiên Huế trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản Cố đô và bản sắc văn hóa Huế” trình Chính phủ để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong quý III năm 2020.

- Về Đề án thành lập thành phố Thừa Thiên Huế trực thuộc trung ương: Giao Bộ Nội vụ, trên cơ sở các tiêu chuẩn của thành phố trực thuộc trung ương đối với Thừa Thiên Huế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phối hợp với các bộ ngành, địa phương liên quan xây dựng Đề án trình Chính phủ vào năm 2021.

3. Tăng cường thu hút vốn đầu tư phát triển hạ tầng, tập trung đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm. Thực hiện tốt các giải pháp nhằm bảo vệ tài nguyên, môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Chú trọng cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đầu tư phát triển hạ tầng thương mại (bao gồm hạ tầng thương mại biên giới, vùng dân tộc và hạ tầng thương mại phục vụ du lịch), đổi mới cơ chế quản lý, khai thác sau đầu tư để thu hút nguồn lực đầu tư từ mọi thành phần kinh tế... Đẩy mạnh xã hội hoá, thu hút đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP); thu hút vốn đầu tư hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay của các nhà tài trợ. Chủ động thu hút có chọn lọc các dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài có trình độ công nghệ cao thân thiện môi trường, có nghiên cứu phát triển, cam kết chuyển giao công nghệ có khả năng lan tỏa, liên kết với các doanh nghiệp trong nước theo chuỗi giá trị theo Nghị quyết 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị (khóa XII).

- Hoàn thành đầu tư tuyến đường bộ ven biển, cao tốc nối các tỉnh trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, mở rộng các tuyến QL49A, QL49B, mở rộng hầm Phước Tượng - Phú Gia; nâng công suất cảng hàng không quốc tế Phú Bài lên 9 triệu khách/năm. Cải tạo tuyến đường sắt khu vực đèo Hải Vân.

- Đầu tư đồng bộ hệ thống giao thông đối nội kết nối giữa các đô thị, ưu tiên tuyến đường Huế - Thuận An, Huế - sân bay Phú Bài, đường vành đai 3 thành phố Huế, nâng cấp cảng nước sâu Chân Mây thành cảng Container, cảng du lịch (đầu tư bến số 4,5,6,7,8) và cảng chuyên dùng Điền Lộc, khu neo đậu trú bão khu vực Thuận An, xây dựng cầu qua sông Hương và hạ tầng một

số bãi biển du lịch. Nâng cấp một số tuyến đường nội thị quan trọng tại thành phố Huế, thị xã Hương Thủy, thị xã Hương Trà, thị trấn Thuận An, thị trấn Sịa và trực chính giao thông các huyện Phong Điền, Quảng Điền và Khu đô thị Chân Mây - Lăng Cô.

- Ngân sách trung ương hỗ trợ hoàn thành việc di dời các hộ dân trong khu vực 1, thuộc quần thể di tích Cố đô Huế trước năm 2022; hỗ trợ nguồn lực để từng bước khôi phục lại cảnh quan, không gian cố đô; khôi phục toàn bộ các công trình di tích chính trong khu vực Đại Nội (Hoàng Thành) và các công trình văn hóa, khu phố cổ Gia Hội, Chi Lăng, Bao Vinh; bảo tồn phố cổ, đô thị cổ, nhà rường, nhà vườn, làng cổ Phước Tích phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công.

- Đặc biệt quan tâm công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường sinh thái; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Tập trung thực hiện có hiệu quả các nhóm giải pháp trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, trong đó chú trọng tới việc thực hiện các chính sách về công cụ kinh tế, chính sách ưu đãi của Nhà nước về bảo vệ môi trường nhằm huy động các nguồn lực, phát triển các mô hình tăng trưởng kinh tế bền vững, thân thiện môi trường.

4. Phát triển mạnh các thành phần kinh tế để tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt là trong các ngành kinh tế mũi nhọn, có lợi thế.

- Tập trung thực hiện quyết liệt trong công tác cải cách thủ tục hành chính triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, hoàn thiện hệ thống thông tin một cửa điện tử, Công dịch vụ công cấp tỉnh, kết nối với Công dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân và doanh nghiệp; ban hành chính sách thu hút đầu tư theo hướng thông thoáng, minh bạch; đổi mới cơ chế quản lý, khai thác sau đầu tư để thu hút nguồn lực đầu tư từ mọi thành phần kinh tế, đặc biệt là từ khu vực kinh tế tư nhân, trong đó chú trọng thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo; từng bước hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của tỉnh và khu vực miền Trung; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành nghề dựa trên lợi thế, tiềm năng của tỉnh như du lịch, công nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế biển trên cơ sở tận dụng cơ hội của cuộc Cách mạng công nghệ lần thứ 4 nhằm tái cấu trúc doanh nghiệp theo hướng bền vững, sáng tạo.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận với các chính sách của Nhà nước, tiến đến tháo gỡ các rào cản, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động sản xuất kinh

doanh trên địa bàn tỉnh; tham gia hiệu quả vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu. Có chính sách thúc đẩy để đảm bảo các hợp tác xã kiểu mới hoạt động hiệu quả, bền vững theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

5. Xây dựng Thừa Thiên Huế là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch và y tế chuyên sâu; một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học, công nghệ, giáo dục đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao. Tăng quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp và xã hội hóa các dịch vụ công.

a) Xây dựng Trung tâm Văn hóa, du lịch đặc sắc của cả nước

- Đầu tư các thiết chế văn hóa đồng bộ cho thành phố di sản, văn hóa, Festival của Việt Nam; đầu tư hạ tầng phát triển du lịch, các khu vui giải trí, du lịch nghỉ dưỡng lớn.

- Hình thành và phát triển công nghiệp văn hóa¹ gắn liền với việc quảng bá thương hiệu Huế, con người Huế; xác lập được các thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa; góp phần bảo vệ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong quá trình giao lưu, hội nhập và hợp tác quốc tế.

- Hoàn thành Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi quần thể di tích Cố đô Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong năm 2020.

b) Xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là Trung tâm Y tế chuyên sâu của cả nước và khu vực Đông Nam Á. Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển y tế với phát triển kinh tế du lịch.

- Tập trung phát triển y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao của tỉnh Thừa Thiên Huế (Bệnh viện Trung ương Huế, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Huế) ngang tầm các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, hướng tới đạt các chuẩn quốc tế. Xây dựng Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm miền Trung và tổ hợp y tế công nghệ cao phục vụ khám, chữa bệnh, đào tạo, nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm y tế và kết hợp với du lịch nghỉ dưỡng, cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe theo tiêu chuẩn quốc tế.

- Xây dựng đội ngũ chuyên gia, cán bộ y tế có trình độ cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành y tế. Mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và ứng dụng thành tựu tiên tiến, hiện đại trong khám chữa bệnh và phát triển trung tâm y tế chuyên sâu. Hoàn thiện mạng lưới y tế trên địa bàn, bao gồm các cơ

¹ Phần mềm và các trò chơi giải trí; thủ công mỹ nghệ; điện ảnh; xuất bản thời trang; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; du lịch văn hóa, ...

sở y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao và mạng lưới y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo nguyên lý y học gia đình; đầu tư đồng bộ để nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị, dự phòng và nâng cao sức khỏe, an toàn thực phẩm, quản lý môi trường y tế, thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế.

c) Xây dựng trung tâm giáo dục - đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao

- Phát triển Đại học Huế trở thành Đại học Quốc gia của Việt Nam, phấn đấu nằm trong top 300 các trường đại học hàng đầu châu Á. Xây dựng Trường Trung học phổ thông Chuyên Quốc học Huế trở thành điểm sáng về chất lượng giáo dục trong sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị giáo dục hiện đại, đồng bộ, xây dựng và tái cấu trúc Đại học Huế; mở rộng cơ chế hoạt động của đại học vùng và thực hiện lộ trình tự chủ đại học.

- Xây dựng chương trình đào tạo tiên tiến, liên kết với nước ngoài gắn với thực hành, tăng cường chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh; tăng cường hợp tác, trao đổi giáo dục với các tỉnh, thành phố trong nước và nước ngoài; phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, cách mạng công nghiệp 4.0 với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ.

- Thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo lộ trình. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục nghề nghiệp; đầu tư cơ sở vật chất cho các cấp học, đảm bảo tiến độ xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo kế hoạch và hiện đại hoá cơ sở vật chất.

d) Xây dựng Trung tâm khoa học - công nghệ

- Xây dựng Trung tâm khoa học - công nghệ trên nền tảng phát triển Trung tâm Công nghệ sinh học quốc gia miền Trung đã được phê duyệt tại Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ, gắn với trung tâm giáo dục - đào tạo và y tế chuyên sâu, với trang thiết bị hiện đại, đồng bộ đến năm 2025 đạt trình độ tương đương khu vực ASEAN, tạo động lực tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội; triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ cho tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Phát triển khoa học - công nghệ theo cơ chế thị trường: ưu tiên huy động các nguồn lực để triển khai các đề án, dự án nhằm thúc đẩy quá trình thành lập và phát triển Khu Công nghệ cao; Khu Công nghệ thông tin tập trung Thừa Thiên Huế tham gia vào chuỗi Công viên phần mềm Quang

Trung; Trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của tỉnh; phát triển thị trường khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, sàn giao dịch công nghệ và thiết bị, nguồn nhân lực trong các trường đại học, viện nghiên cứu, trung tâm khoa học - công nghệ, trung tâm ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ.

- Xây dựng và hoàn thiện chính sách tập trung đẩy mạnh các chương trình nghiên cứu triển khai, để được các sản phẩm khoa học và công nghệ mang tầm khu vực về công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, ứng dụng công nghệ cao trong y dược và công nghệ bảo tồn, trùng tu di tích; ưu tiên hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu. Xác định doanh nghiệp là trung tâm của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

6. Nâng cao hiệu quả liên kết phát triển vùng, tiểu vùng; phát triển trung tâm logistics; mở rộng hợp tác và quan hệ đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh liên kết, phát huy các tiềm năng, lợi thế riêng có của Thừa Thiên Huế là cố đô duy nhất còn nguyên vẹn của Việt Nam và theo quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, đặc biệt trong liên kết phát triển du lịch di sản, du lịch dịch vụ, nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học, khoa học khám chữa bệnh và giải quyết các vấn đề như biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, nước biển dâng; đẩy mạnh xây dựng và phát triển trung tâm logistics, góp phần mở rộng hạ tầng dịch vụ logistics.

- Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn, các huyện miền núi theo hướng hình thành các vùng sản xuất nông, lâm nghiệp, vùng sản xuất chuyên canh gắn với phát triển công nghiệp chế biến, dịch vụ, du lịch sinh thái.

- Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế về văn hóa, quảng bá mạnh mẽ với cộng đồng quốc tế về hình ảnh của Việt Nam, của Huế gắn liền với những đặc trưng về tiềm năng di sản, du lịch, văn hoá, lịch sử, có môi trường trong sạch, an toàn, con người thân thiện. Coi trọng và giữ vững quan hệ đặc biệt với các tỉnh của nước bạn Lào.

7. Tập trung phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; củng cố vị thế là trung tâm văn hóa lớn và đặc sắc của cả nước. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

- Phát triển và thu hút nguồn nhân lực có định hướng, chiến lược lâu dài, có trọng tâm, trọng điểm theo mục tiêu nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu xã hội nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành, lĩnh vực có lợi thế đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong bối cảnh mới, đặc biệt là yêu cầu về nghiên cứu, ứng dụng công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Phát triển thị trường lao động thông thoáng, thống nhất, có sự quản lý, kiểm soát, điều tiết của Nhà nước; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; chuyển dịch mạnh cơ cấu lao động ở nông thôn theo hướng phi nông nghiệp gắn với giảm nghèo bền vững; đảm bảo an sinh xã hội, nhất là cho người nghèo, người dân tộc thiểu số.

- Bảo đảm mọi người dân của Thừa Thiên Huế ở thành thị cũng như ở nông thôn, ở miền biển cũng như vùng núi được tiếp cận bình đẳng, thuận lợi, đầy đủ với chất lượng ngày càng cao các dịch vụ công thiết yếu. Thực hiện hiệu quả có chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, bảo đảm môi trường xanh, sạch, đẹp. Xây dựng môi trường đậm đà bản sắc văn hoá Huế gắn với bảo tồn, phát huy giá trị các di sản, văn hoá, xem đây là lợi thế so sánh lâu dài thúc đẩy các ngành du lịch, dịch vụ phát triển.

- Đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân. Thực hiện có hiệu quả chính sách dân tộc, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; bảo đảm an sinh xã hội, nhất là cho người nghèo, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật và các nhóm dễ bị tổn thương khác.

- Chú trọng đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý; xây dựng tổ chức, bộ máy đáp ứng yêu cầu hình thành các đô thị tương lai; quan tâm đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức ở khu vực nông thôn.

- Thực hiện và vận dụng sáng tạo các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vững mạnh; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, gắn với xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh.

8. Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

- Tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về “kết hợp quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh” ngay từ khâu quy hoạch, kế hoạch; chú trọng xây dựng các công trình mang tính lưỡng dụng cho kinh tế - xã hội và quốc phòng; gắn quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn với quy hoạch xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc.

- Bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, an ninh chính trị, chủ động đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội nhất là tội phạm ma túy, tội phạm về môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao, “tín dụng đen”; nắm

chắc tình hình, kịp thời xử lý các vụ việc về an ninh, trật tự ngay từ khi phát sinh, không để xảy ra tình huống phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc gắn với xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh nhân dân và thế trận quốc phòng, an ninh. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với xây dựng, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong mọi tình huống. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân xây dựng Thừa Thiên Huế vững về chính trị, giàu về kinh tế, mạnh về quốc phòng an ninh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ:

a) Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo:

- Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế và các bộ, ngành địa phương liên quan xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết này của Chính phủ, chú trọng: thực hiện phân cấp, phân quyền toàn diện hơn gắn với trách nhiệm của chính quyền địa phương cho Thừa Thiên Huế; giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan chức năng cùng phối hợp, hỗ trợ giúp xây dựng các quy hoạch, kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách phát triển ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế kèm theo tiến độ cụ thể đảm bảo thời gian hoàn thành và chất lượng các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm điểm về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết này của Chính phủ; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Chính phủ theo quy định.

b) Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động phối hợp thường xuyên với tỉnh Thừa Thiên Huế trong triển khai thực hiện Nghị quyết; thực hiện báo cáo kết quả khi được yêu cầu.

2. Đối với tỉnh Thừa Thiên Huế:

- Tập trung khẩn trương chỉ đạo các sở, ban, ngành rà soát, kiểm tra, bổ sung kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ để xây dựng các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị, trong đó trọng tâm xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành trở thành thành phố trực thuộc trung ương.

- Chủ động phát triển quan hệ liên kết, trao đổi, hợp tác với các tỉnh, thành phố trong cả nước, nhất là các tỉnh, thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, vùng miền Trung, đặc biệt gắn với thành phố Đà Nẵng - đô thị đôi, cực tăng trưởng của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung trên các lĩnh vực, tạo sự gắn bó và sức mạnh chung để cùng khai thác các tiềm năng, lợi thế của từng địa phương vì sự nghiệp phát triển của vùng, cả nước.

- Định kỳ hàng năm, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết này của Chính phủ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi và tổng hợp theo quy định.

3. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Các tỉnh, thành phố trong cả nước, nhất là các tỉnh, thành phố trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, vùng miền Trung, đặc biệt là gắn với thành phố Đà Nẵng - đô thị đôi, cực tăng trưởng của vùng kinh tế trọng điểm miền Trung chủ động phát triển quan hệ liên kết, hợp tác với tỉnh Thừa Thiên Huế trên các lĩnh vực, tạo sự gắn bó và sức mạnh chung để cùng khai thác các tiềm năng, lợi thế của từng địa phương vì sự nghiệp phát triển của vùng, cả nước.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế chủ động đề xuất gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.



Phụ lục

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 54-NQ/TW
NGÀY 10 THÁNG 12 NĂM 2019 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

(Kèm theo chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Nghị quyết 54-NQ/TW	Bộ Thông tin và Truyền thông	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Các thông tin điện tử trên website; các chương trình phát thanh và truyền hình; các bài viết, bài nói, ấn phẩm, số liệu; Hội thảo chuyên đề	Trong quá trình thực hiện Nghị quyết
2	Xây dựng đề án, cơ chế chính sách đặc thù; hoàn thiện thể chế, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách				
2.1	Xây dựng và trình phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của pháp luật về quy hoạch, phù hợp với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành có liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quý IV năm 2021
2.2	Đề án và dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh địa giới hành chính để mở rộng thành phố Huế, trên cơ sở tính đến các yếu tố đặc thù của Thừa Thiên Huế	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Bộ Nội vụ	Đề án và dự thảo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trình Chính phủ	Quý II năm 2020

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
2.3	Về bổ sung các tiêu chí về phân loại đô thị, mô hình đô thị đối với Thừa Thiên Huế trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế	Bộ Xây dựng	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các bộ ngành liên quan và UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Dự thảo các tiêu chí báo cáo Thủ tướng Chính phủ và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Quý II năm 2020
2.4	Về bổ sung các tiêu chuẩn của đơn vị hành chính đối với Thừa Thiên Huế trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế	Bộ Nội vụ	Bộ Xây dựng, các bộ ngành liên quan và UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Dự thảo các tiêu chí báo cáo Thủ tướng Chính phủ và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Quý II năm 2020
2.5	Đề án và dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xây dựng Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc trung ương trên nền tảng bảo tồn và phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế; cơ chế, chính sách đặc thù đối với Thừa Thiên Huế.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các bộ ngành liên quan và UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Đề án và dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trình Chính phủ	Quý III năm 2020
2.6	Đề án thành lập thành phố Thừa Thiên Huế trực thuộc trung ương	Bộ Nội vụ	Bộ Xây dựng và UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Đề án và dự thảo Nghị quyết của Quốc hội trình Chính phủ	Năm 2021

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
3	Thu hút vốn đầu tư phát triển hạ tầng, tập trung đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm. Thực hiện tốt các giải pháp trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu				
3.1	Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đầu tư phát triển hạ tầng thương mại; đổi mới cơ chế quản lý, khai thác sau đầu tư để thu hút nguồn lực đầu tư từ mọi thành phần kinh tế... Đẩy mạnh xã hội hoá, thu hút đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP); thu hút vốn đầu tư hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay của các nhà tài trợ. Chủ động thu hút có chọn lọc các dự án có vốn đầu tư nước ngoài có trình độ công nghệ cao	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Hàng năm
3.2	Hoàn thành đầu tư tuyến đường bộ ven biển, cao tốc nối các tỉnh trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, mở rộng các tuyến QL49A, QL49B, mở rộng hầm Phước Tượng - Phú Gia; nâng công suất cảng hàng không quốc tế Phú Bài. Cải tạo tuyến đường sắt khu vực đèo Hải Vân	Bộ Giao thông vận tải	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Định kỳ hàng năm (giai đoạn 2021-2025)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
3.3	Đầu tư đồng bộ hệ thống giao thông đối nội kết nối giữa các đô thị, ưu tiên tuyến đường Huế - Thuận An, Huế - sân bay Phú Bài, đường vành đai 3 thành phố Huế, nâng cấp cảng nước sâu Chân Mây thành cảng Container, cảng du lịch (đầu tư bến số 4, 5, 6, 7, 8) và cảng chuyên dùng Điền Lộc, xây dựng khu neo đậu trú bão khu vực Thuận An; xây dựng cầu qua sông Hương và hạ tầng một số bãi biển du lịch. Nâng cấp một số tuyến đường nội thị quan trọng tại thành phố Huế, thị xã Hương Thủy, thị xã Hương Trà, thị trấn Thuận An, thị trấn Sịa và trực chính giao thông các huyện Phong Điền, Quảng Điền và Khu đô thị Chân Mây - Lăng Cô	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Định kỳ hàng năm (giai đoạn 2021 - 2025)
3.4	Ngân sách trung ương hỗ trợ hoàn thành việc di dời các hộ dân trong khu vực 1, thuộc quần thể di tích Cố đô Huế trước năm 2022	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan và UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Năm 2020 và giai đoạn 2021 - 2025
3.5	Tập trung thực hiện có hiệu quả các nhóm giải pháp trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, trong đó chú trọng tới việc thực hiện các chính sách về công cụ kinh tế, chính sách ưu đãi của Nhà nước về bảo vệ môi trường nhằm huy động các nguồn lực, phát triển các mô hình tăng trưởng kinh tế bền vững, thân thiện môi trường.	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành liên quan	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
4	Phát triển mạnh các thành phần kinh tế để tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, đặc biệt là trong các ngành kinh tế mũi nhọn, có lợi thế				
4.1	Cải cách thủ tục hành chính triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, hoàn thiện hệ thống thông tin một cửa điện tử, Công dịch vụ công cấp tỉnh, kết nối với Công dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân và doanh nghiệp; ban hành chính sách thu hút đầu tư theo hướng thông thoáng, minh bạch; đổi mới cơ chế quản lý, khai thác sau đầu tư để thu hút nguồn lực đầu tư từ mọi thành phần kinh tế	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Các bộ, ngành liên quan	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Hàng năm
4.2	Hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh; tham gia hiệu quả vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu. Có chính sách thúc đẩy để đảm bảo các hợp tác xã kiểu mới hoạt động hiệu quả, bền vững theo Luật Hợp tác xã năm 2012.	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Các bộ, ngành liên quan	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
5	Xây dựng Thừa Thiên Huế là một trong những trung tâm lớn, đặc sắc của khu vực Đông Nam Á về văn hóa, du lịch và y tế chuyên sâu; một trong những trung tâm lớn của cả nước về khoa học, công nghệ, giáo dục đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao. Tăng quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp và xã hội hóa các dịch vụ công				
5.1	Xây dựng Trung tâm Văn hóa, du lịch đặc sắc của cả nước				
5.1.1	Hỗ trợ nguồn lực phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công để từng bước khôi phục lại cảnh quan, không gian cổ đô; khôi phục toàn bộ các công trình di tích chính trong khu vực Đại Nội (Hoàng Thành) và các công trình văn hóa, khu phố cổ Gia Hội, Chi Lăng, Bao Vinh; bảo tồn phố cổ, đô thị cổ, nhà rường, nhà vườn, làng cổ Phước Tích; đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch, các khu vui chơi giải trí, công viên văn hóa, du lịch nghỉ dưỡng lớn và các thiết chế văn hóa đồng bộ cho thành phố di sản, văn hóa, Festival của Việt Nam	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, ngành, cơ quan trực thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Trong quá trình thực hiện Nghị quyết
5.1.2	Hình thành và phát triển công nghiệp văn hóa gắn liền với việc quảng bá thương hiệu Huế, con người Huế; xác lập được các thương hiệu sản phẩm, dịch vụ văn hóa; góp phần bảo vệ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong quá trình giao lưu, hội nhập và hợp tác quốc tế	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Trong quá trình thực hiện Nghị quyết
5.1.3	Hoàn thành Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi quần thể di tích Cố đô Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Quý IV năm 2020

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
5.2	Xây dựng Thừa Thiên Huế xứng tầm là Trung tâm Y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao của cả nước và khu vực Đông Nam Á. Gắn kết chặt chẽ giữa phát triển y tế với phát triển kinh tế du lịch.				
5.2.1	Xây dựng Bệnh viện Trung ương Huế và phát triển Trường Đại học Y Dược Huế theo mô hình “Trường - Viện” cấp Quốc gia, đạt chuẩn các bệnh viện tiên tiến khu vực Đông Nam Á, tiến tới đạt chuẩn quốc tế về y tế; Xây dựng Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm miền Trung và tổ hợp y tế công nghệ cao phục vụ khám, chữa bệnh, đào tạo, nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm y tế và kết hợp với du lịch nghỉ dưỡng, cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe theo tiêu chuẩn quốc tế. Nâng cao năng lực đội ngũ chuyên gia, cán bộ y tế có trình độ cao; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành y tế.	Bộ Y tế (đối với Bệnh viện Trung ương Huế và Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm miền Trung); Bộ Giáo dục và Đào tạo (đối với Trường Đại học Y dược Huế)	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Trong quá trình thực hiện Nghị quyết
5.2.2	Hoàn thiện mạng lưới y tế trên địa bàn, nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị, dự phòng của các bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến huyện dưới sự hỗ trợ của Bệnh viện Trung ương Huế, Bệnh viện trường Đại học Y Dược Huế	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Các khóa đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực	Trong quá trình thực hiện Nghị quyết
5.2.3	Xây dựng tổ hợp y tế công nghệ cao phục vụ khám, chữa bệnh, đào tạo, nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm y tế và kết hợp với du lịch nghỉ dưỡng, cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe theo tiêu chuẩn quốc tế	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Bộ Y tế, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Trong quá trình thực hiện Nghị quyết

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
5.3	Xây dựng trung tâm giáo dục - đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao				
5.3.1	Phát triển Đại học Huế trở thành Đại học Quốc gia của Việt Nam, phấn đấu nằm trong top 300 các trường đại học hàng đầu Châu Á. Xây dựng Trường Trung học phổ thông Chuyên Quốc học Huế trở thành điểm sáng về chất lượng giáo dục trong sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2022
5.3.2	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị giáo dục hiện đại, đồng bộ, xây dựng và tái cấu trúc Đại học Huế; mở rộng cơ chế hoạt động của đại học vùng và thực hiện lộ trình tự chủ đại học".	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2022 - 2025
5.3.3	Xây dựng chương trình đào tạo tiên tiến, liên kết với nước ngoài; phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, cách mạng công nghiệp 4.0 với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2025
5.3.4	Thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo lộ trình.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2025
5.3.5	Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục nghề nghiệp; đầu tư cơ sở vật chất cho các cấp học, đảm bảo tiến độ xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo kế hoạch và hiện đại hoá cơ sở vật chất.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
5.4	Xây dựng Trung tâm khoa học - công nghệ				
5.4.1	Xây dựng Trung tâm khoa học - công nghệ trên nền tảng phát triển Trung tâm Công nghệ sinh học quốc gia miền Trung đã được phê duyệt tại Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ, gắn với trung tâm giáo dục - đào tạo và y tế chuyên sâu, với trang thiết bị hiện đại, đồng bộ đến năm 2025 đạt trình độ tương đương khu vực ASEAN, tạo động lực tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội; triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ cho tỉnh Thừa Thiên Huế.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2025
5.4.2	Phát triển khoa học - công nghệ theo cơ chế thị trường: ưu tiên huy động các nguồn lực để triển khai các đề án, dự án nhằm thúc đẩy quá trình thành lập và phát triển Khu Công nghệ cao; Khu Công nghệ thông tin tập trung Thừa Thiên Huế tham gia vào chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung; Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh; phát triển thị trường khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, sàn giao dịch công nghệ và thiết bị, nguồn nhân lực trong các trường đại học, viện nghiên cứu, trung tâm khoa học - công nghệ, trung tâm ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ	Bộ Thông tin và Truyền thông (đối với Khu Công nghệ thông tin tập trung) và Bộ Khoa học và Công nghệ (Khu Công nghệ cao)	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
5.4.3	Xây dựng và hoàn thiện chính sách tập trung đẩy mạnh các chương trình nghiên cứu triển khai, để được các sản phẩm khoa học và công nghệ mang tầm khu vực về công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, ứng dụng công nghệ cao trong y dược và công nghệ bảo tồn, trùng tu di tích; ưu tiên hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu. Xác định doanh nghiệp là trung tâm của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Bộ Khoa học và Công nghệ	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2020 - 2025
6	Nâng cao hiệu quả liên kết phát triển vùng, tiểu vùng; phát triển trung tâm logistic; mở rộng hợp tác và quan hệ đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội				
6.1	Đề án nâng cao hiệu quả của Thừa Thiên Huế trong liên kết phát triển vùng nhằm phát huy các tiềm năng, lợi thế riêng có của Thừa Thiên Huế là cố đô duy nhất còn nguyên vẹn của Việt Nam và theo quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, đặc biệt trong liên kết phát triển du lịch di sản, du lịch dịch vụ, nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học, khoa học khám chữa bệnh và giải quyết các vấn đề như biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, nước biển dâng; đẩy mạnh việc xây dựng và phát triển trung tâm logistics.	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành liên quan	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Quý I năm 2021

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
6.2	Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn, các huyện miền núi theo hướng hình thành các vùng sản xuất nông, lâm nghiệp, vùng sản xuất chuyên canh gắn với phát triển công nghiệp chế biến, dịch vụ, du lịch sinh thái.	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành liên quan	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Quý I năm 2021
6.3	Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế về văn hóa, quảng bá mạnh mẽ với cộng đồng quốc tế về hình ảnh của Việt Nam, của Huế.	Bộ Ngoại giao	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2025
7	Tập trung phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Gắn phát triển kinh tế với phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; củng cố vị thế là trung tâm văn hóa lớn và đặc sắc của cả nước. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân				
7.1	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển thị trường lao động; chuyển dịch mạnh cơ cấu lao động ở nông thôn theo hướng phi nông nghiệp gắn với giảm nghèo bền vững; đảm bảo an sinh xã hội, nhất là cho người nghèo, người dân tộc thiểu số	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2025
7.2	Giữ gìn bản sắc văn hoá Huế, con người Huế gắn với bảo tồn, phát huy giá trị các di sản, văn hoá thúc đẩy các ngành du lịch, dịch vụ phát triển	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
7.3	Chú trọng đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý; xây dựng tổ chức, bộ máy đáp ứng yêu cầu hình thành các đô thị tương lai; quan tâm đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức ở khu vực nông thôn.	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Bộ Nội vụ và các bộ, ngành, cơ quan trực thuộc Chính phủ	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2025
8	Gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội				
8.1	Xây dựng kế hoạch, chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội gắn với quy hoạch, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội	Bộ Công an	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế và các bộ ngành liên quan	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2025
8.2	Xây dựng các công trình phòng thủ theo quy hoạch thể trận quốc phòng toàn dân và nhiệm vụ khu vực phòng thủ phù hợp với vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng an ninh của tỉnh với cả nước vừa tăng cường, củng cố quốc phòng - an ninh, vừa phục vụ sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội.	Bộ Quốc phòng	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Chính phủ	2020 - 2021
8.3	Ưu tiên củng cố, cải tạo, xây dựng các công trình quốc phòng - an ninh phòng thủ tuyến biên giới của khẩu A Đốt - Tà Vàng và Hồng Vân - Cu Tai	Bộ Quốc phòng	Các Bộ, ngành liên quan và UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Báo cáo Chính phủ	Định kỳ báo cáo hàng năm